

Số: 07/2020/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Lê Thị Xuân Q**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số 431/10 đường H, phường B, quận H, TP. Đà Nẵng, Việt Nam.

- *Bị đơn*: Ông **Mai Long N**, sinh năm 1992. Địa chỉ: 251 đường K, thành phố S, tỉnh Yamaguchi, Nhật Bản.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Lê Thị Xuân Q, sinh năm 1994, địa chỉ: Số 431/10 đường H, phường B, quận H, TP. Đà Nẵng, Việt Nam và ông Mai Long N, sinh năm 1992, địa chỉ: 251 đường K, thành phố S, tỉnh Yamaguchi, Nhật Bản.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Xuân Q và ông Mai Long N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Lê Thị Xuân Q và ông Mai Long N xác định không có con chung.

Về tài sản chung: Bà Lê Thị Xuân Q và ông Mai Long N xác định không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà Lê Thị Xuân Q và ông Mai Long N xác định không có nợ chung.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000đ bà Lê Thị Xuân Q tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0002556 ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng (Đã nộp đủ). Bà Lê Thị Xuân Q được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- UBND xã Đại Bản,
huyện An Dương, TP. Hải Phòng;
- Cục THADS TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Tự Sinh